| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KBANG**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do -Hạnh phúc** |
| Số: **08**/2023/QĐST-DS | *Kbang, ngày 19 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213; Điều 143; khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11/7/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2023;

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (sau đây viết tắt là Ngân hàng). Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền ông Trần Đình P, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện Kbang, Đông Gia Lai. Địa chỉ: Số 35 đường V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Theo yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng N thì bị đơn bà Lê Thị T thừa nhận nợ và chấp nhận trả cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng 4655/HĐTD ngày 05/12/2018 với tổng số tiền là 146.314.795 đồng (*một trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm mười bốn nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng)*, gồm: Số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 34.161.096 đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 12.153.699 đồng *(các khoản lãi tính đến ngày 11/7/2023),* việc trả nợ được thực hiện một lần bằng tiền mặt, vào ngày 27/7/2023.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Trường hợp bà T không trả tiền lãi đúng kỳ hạn như đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng thì bà phải trả lãi suất đối với tiền lãi chậm trả bằng 10%/năm (0,0277%/ngày) tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (thời gian chậm trả tính theo ngày).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 12/7/2023) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm (DSST) là 3.657.869 đồng, bà T tự nguyện chịu toàn bộ.

Hoàn trả cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 3.610.547 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003878 ngày 31/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận :***
-TA tỉnh Gia Lai**;**
-VKS huyện Kbang;
-THA huyện Kbang**;**
**-**Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Lành**